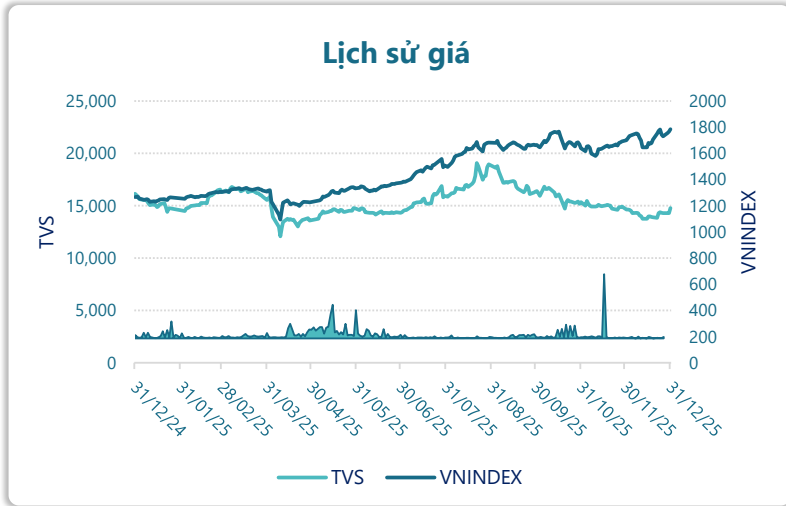




CTCP chứng khoán Thiên Việt (HSX: TVS)



Thông tin giao dịch	31/12/2025
Giá hiện tại (VNĐ)	16,550
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	19,079
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	12,078
SL cổ phiếu LH	200,393,669
KLGD BQ 20 phiên (CP)	271,587
% sở hữu nước ngoài	18.0%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	3,317
P/E	11.6
EPS	1,429

DT thuần
Q4/25

59.7

tỷ VNĐ

QoQ: ▼165 | -73.5%

YoY: ▼76.3 | -56.1%

LN sau thuế
Q4/25

85.4

tỷ VNĐ

QoQ: ▲39.1 | 84.5%

YoY: ▲31.9 | 59.6%

Tỷ suất lãi EBIT
2025

268%

+/- YoY: ▼65.6%

DT thuần
2025

376

tỷ VNĐ

YoY: ▲31.0 | 9.1%

LN sau thuế
2025

207

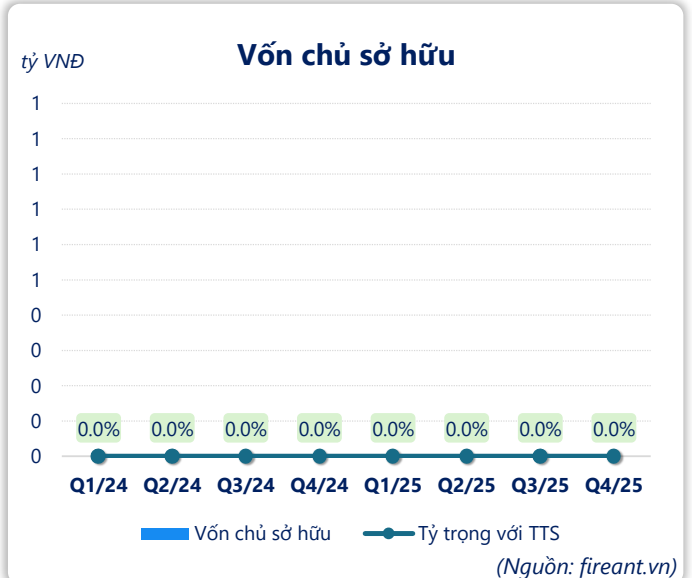
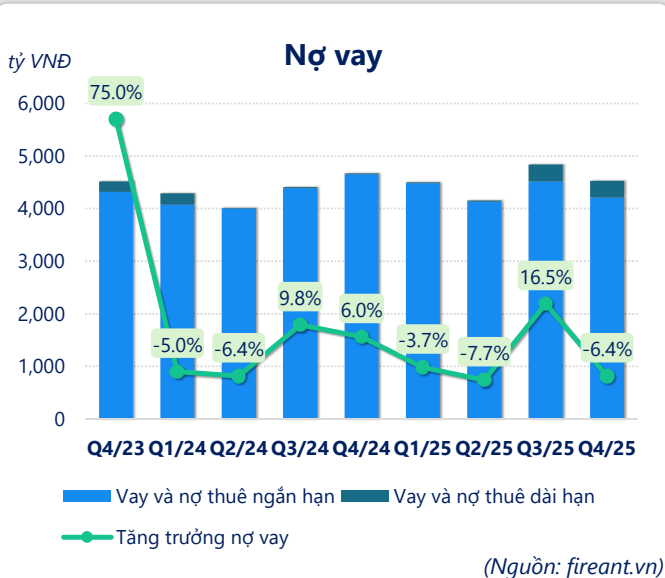
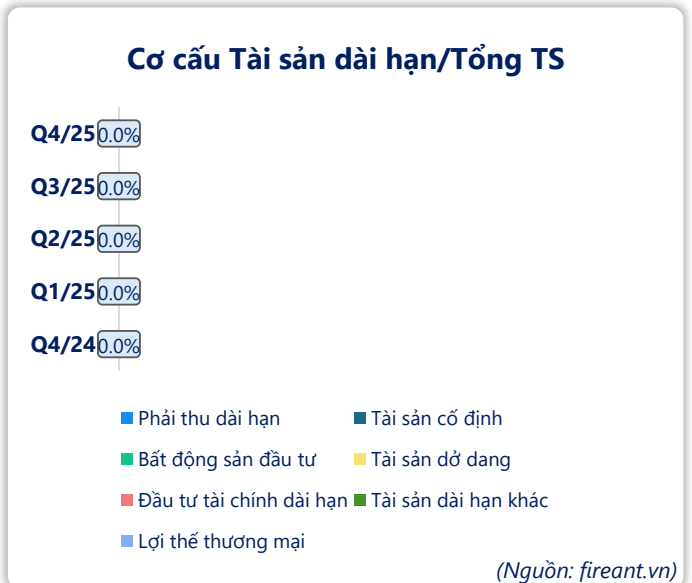
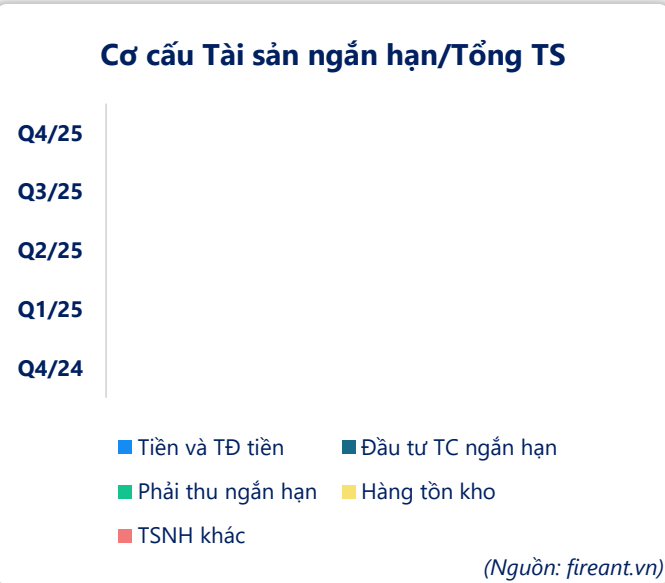
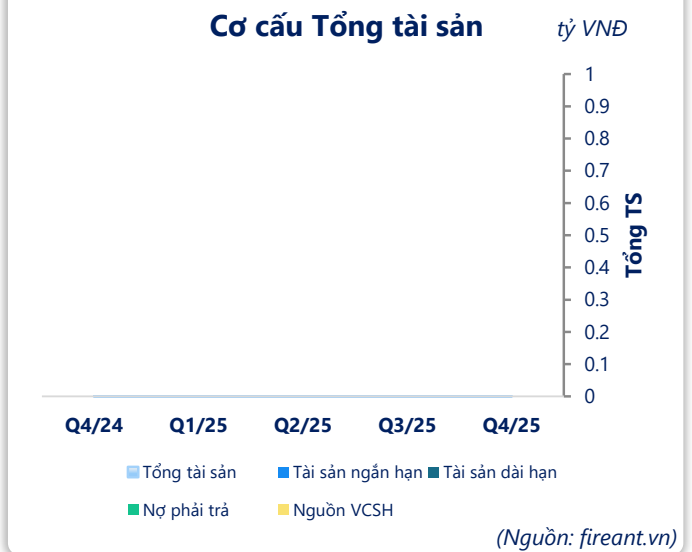
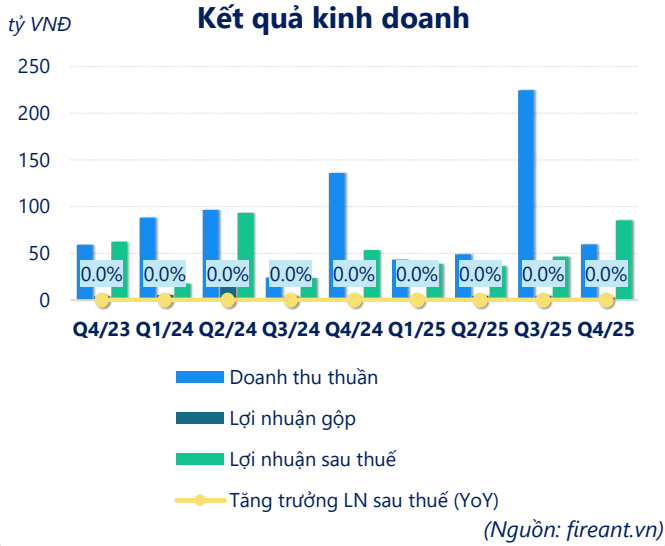
tỷ VNĐ

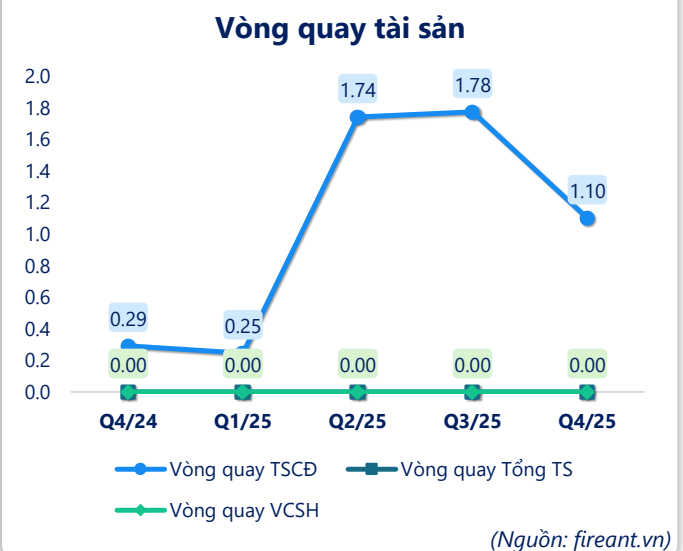
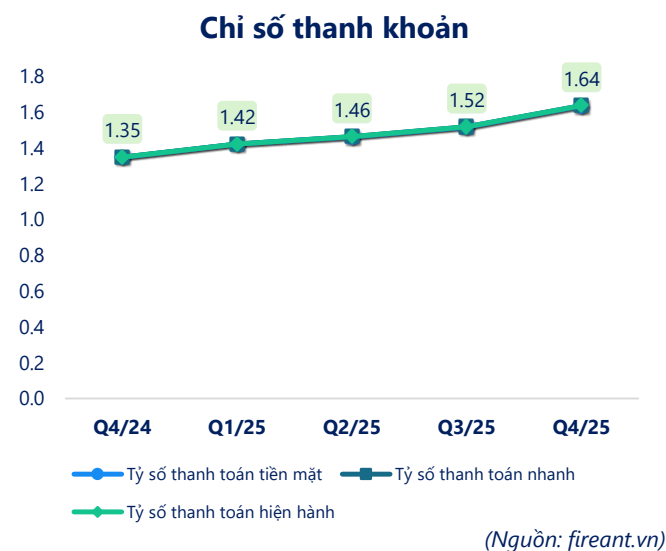
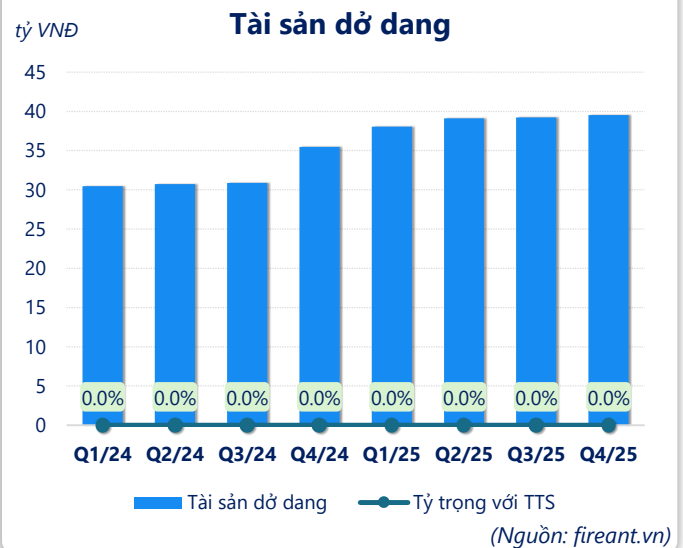
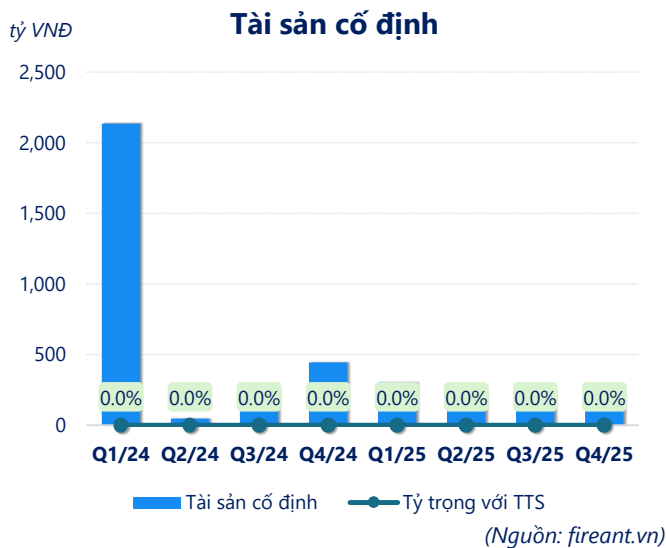
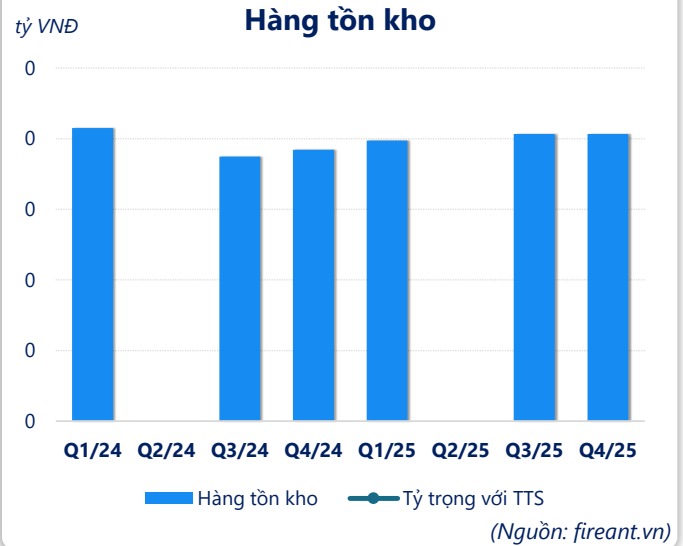
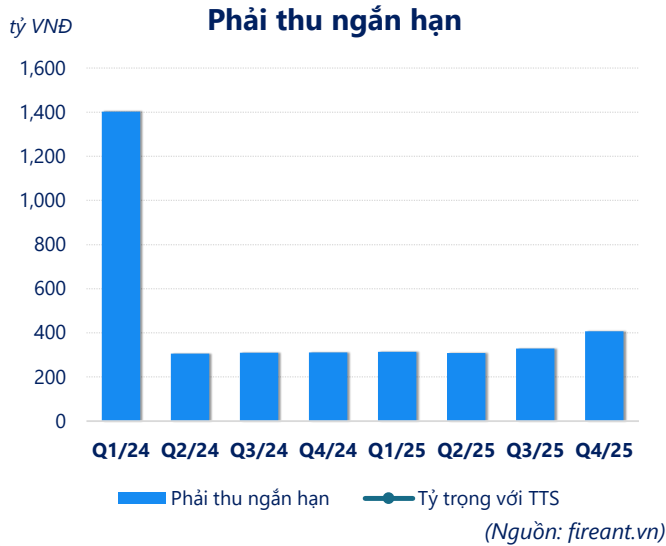
YoY: ▲19.0 | 10.1%

ROE
2025

#VALUE!

#VALUE!





CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Tổng tài sản	0	0	0	0	0
Tài sản ngắn hạn	6,788	6,534	6,186	7,126	7,176
Tiền và tương đương tiền	6,783	6,530	6,180	7,120	7,170
Đầu tư tài chính ngắn hạn	3.00	8.00	1.00	0	0
Phải thu ngắn hạn	312	314	308	328	407
Hàng tồn kho	0.19	0.20	0	0.20	0.20
Tài sản ngắn hạn khác	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn	4.96	4.40	5.42	5.65	6.10
Phải thu dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản cố định	444	304	243	245	238
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	35.5	38.1	39.1	39.2	39.5
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	1.44	1.45	1.45	1.39	1.39
Lợi thế thương mại	10.1	10.1	10.1	10.1	10.1
Nợ phải trả	5,051	4,610	4,251	5,017	4,702
Nợ ngắn hạn	5,032	4,593	4,227	4,693	4,384
Vay và nợ thuê ngắn hạn	4,652	4,483	4,130	4,514	4,210
Phải trả người bán ngắn hạn	0	0	0	0	0
Nợ dài hạn	0	0	0	0	0
Vay và nợ thuê dài hạn	19.2	17.1	24.2	324	318
Nguồn vốn chủ sở hữu	0	0	0	0	0
Vốn chủ sở hữu	0	0	0	0	0
Vốn điều lệ	0	0	0	0	0
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)